

**ĐẢNG BỘ KHỐI CƠ QUAN VÀ
DOANH NGHIỆP TỈNH KON TUM
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CỘNG ĐỒNG KON TUM**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Kon Tum, ngày 05 tháng 4 năm 2022

*
Số 581-BC/ĐU

BÁO CÁO

Kết quả tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) “về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”, gắn với kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Thực hiện Công văn số 632-CV/ĐUK, ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về *tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26-12-2016, của Bộ Chính trị (khóa XII), gắn với kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.*

Đảng ủy Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum Báo cáo kết quả tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26-12-2016, của Bộ Chính trị (khóa XII), gắn với kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (mốc thời gian tự kiểm tra: Từ ngày 01-01-2021 đến ngày 31-12-2021), cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum (*sau đây gọi tắt là Trường/nhà trường*) được thành lập trên cơ sở sáp nhập các trường: Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Kon Tum, Trường Cao đẳng Sư phạm Kon Tum, Trường Trung cấp Y tế Kon Tum và Trường Trung cấp nghề Kon Tum tại Quyết định số 1671/QĐ-LĐTBXH ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH)

- Trường là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Kon Tum. Trường chịu sự lãnh đạo và quản lý toàn diện, trực tiếp của UBND tỉnh Kon Tum; chịu sự quản lý nhà nước về đào tạo thuộc lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) của Bộ LĐ-TB&XH; chịu sự quản lý nhà nước về đào tạo thuộc lĩnh vực đào tạo giáo viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT). Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; hoạt động theo Điều lệ trường cao đẳng và quy định của pháp luật về GDNN và đào tạo giáo viên. Trường hoạt động theo cơ chế tự chủ một phần chi thường xuyên theo quy định của pháp luật.

- Trường có nhiệm vụ: Đào tạo theo 3 cấp trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp. Bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động theo yêu cầu của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người lao động. Nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật - công nghệ nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo; hợp tác, liên kết tổ chức đào tạo; tổ chức sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

- Tổng số cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động đến thời điểm hiện tại: 247 người (cán bộ quản lý: 38 người). Trong đó: biên chế 218 người; hợp đồng 68: 2 người; hợp đồng: 29 người. Nhà giáo: 203 người (biên chế 199 người; hợp đồng 4 người). Người lao động: 42 người (biên chế 17 người; hợp đồng 68: 2 người, hợp đồng: 23 người).

+ Ban Giám hiệu: 4 người; Hội đồng Trường: 17 người;

+ Phòng chức năng: 6 phòng. Cụ thể gồm: Phòng Hành chính – Quản trị (33 người); phòng Tổ chức cán bộ và Công tác học sinh – sinh viên (9 người); phòng Kế hoạch – Tài vụ (7 người); phòng Đào tạo (10 người); phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng (7 người); phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế (7 người);

+ Khoa chuyên môn: 5 khoa. Cụ thể gồm: Khoa Cơ bản (22 người); khoa Sư phạm (15 người); khoa Y (15 người); khoa Kỹ thuật và Công nghệ (27 người); khoa Kinh tế và Nông lâm (34 người);

+ Các Trung tâm: 3 trung tâm. Cụ thể gồm: Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ và Thư viện (25 người); Trung tâm Phát triển Doanh nghiệp và Giới thiệu việc làm (10 người); Trung tâm Thực nghiệm và Cung ứng dịch vụ (19 người);

+ Bộ môn/tổ chuyên môn thuộc trường: Bộ môn 14; Tổ chuyên môn 1.

2. Đảng bộ Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum hiện có 160 đảng viên (tính đến ngày 30/3/2022), trong đó có 153 đảng viên chính thức và 07 đảng viên dự bị, được biên chế thành 8 chi bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ có 15 đồng chí, Ban Thường vụ có 5 đồng chí và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy có 5 đồng chí.

- Kết quả phân loại đảng viên năm 2021, tổng số đảng viên được đánh giá phân loại 158 đồng chí, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 23 đồng chí (đạt tỷ lệ 14,6%); hoàn thành tốt nhiệm vụ 111 đồng chí (đạt tỷ lệ 70,2%), hoàn thành nhiệm vụ 22 đồng chí (chiếm tỷ lệ 13,9%); không hoàn thành nhiệm vụ 2 đồng chí (chiếm tỷ lệ 1,26%).

- Tổng số chi bộ trực thuộc Đảng ủy Trường: 8, đã đánh giá, xếp loại 8 chi bộ. Trong đó: Xếp loại chất lượng chi bộ mức HTXS NV đối với 1 chi bộ (Chi bộ Khối tham mưu tổng hợp); xếp loại chất lượng chi bộ mức HTTNV đối với 5 chi bộ: Chi bộ khoa Cơ bản, Chi bộ khoa Y, Chi bộ khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Chi bộ khoa Sư phạm, Chi bộ Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ và Thư viện; xếp loại chất lượng chi bộ mức HTNV đối với 2 chi bộ: Chi bộ khoa Kinh tế và Nông Lâm,

Chi bộ Liên Trung tâm.

- Đảng bộ và Đảng ủy nhà Trường được xếp loại mức: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ, đơn vị thuộc Trường ban hành các văn bản cụ thể hóa¹, triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 40-KH/TU, ngày 19-6-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) «*về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), lãng phí*».

2. Việc phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN

- Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường đã lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ, đơn vị thuộc Trường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng về công tác PCTN. Cụ thể như: Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí"; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25-5-2012 của BCH Trung ương khóa XI “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí” và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí, đến từng đảng viên trong sinh hoạt chi bộ; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10-01-2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; trọng tâm là việc thực hiện Kế hoạch số 40-KH/TU, Kết luận số 10-KL/TW gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ, đơn vị thuộc Trường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN. Cụ thể như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chiến lược quốc gia về PCTN (giai đoạn 2016-2020); Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính

¹ Kế hoạch số 159/KH-CĐCĐ ngày 26/01/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về triển khai công tác PCTN năm 2021; Quyết định số 226/QĐ-CĐCĐ ngày 11/3/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về thành lập Tổ tự kiểm tra công tác tài chính, kế toán năm 2020; Quyết định số 844/QĐ-CĐCĐ ngày 25/8/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc thành lập đường dây nóng và địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 846/QĐ-CĐCĐ ngày 25/8/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc Ban hành Quy chế tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị qua đường dây nóng và hộp thư điện tử tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum; Chương trình số 1531/CTr-CĐCĐ ngày 27/8/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; Công văn số 1583/CĐCĐ-KTĐBCL ngày 06/9/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về triển khai Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về PCTN”; Công văn số 1779/CĐCĐ-KTĐBCL ngày 29/9/2021 của Trường CĐCĐ về việc lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch; Thông báo số 2056/TB-CĐCĐ ngày 27/10/2021 của Trường CĐCĐ về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021; Thông báo số 2533/TB-CĐCĐ ngày 24/12/2021 của Trường CĐCĐ về việc công khai niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021.

phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 10/07/2019 của Thủ tướng về Phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021”; quan tâm chỉ đạo xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại các đơn vị thuộc Trường.

- Việc tuyên truyền, phổ biến các quán triệt các văn bản của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN được Đảng ủy chỉ đạo triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, cụ thể như: Lồng ghép các nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN cho toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức trong các kỳ hội nghị đảng viên, hội nghị viên chức, các kỳ sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp định kỳ của các đơn vị, thông tin trên Trang thông tin điện tử của Trường.

- Thường xuyên nhắc nhở cán bộ chủ chốt, đảng viên, viên chức và người lao động trong nhà trường, không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm của bản thân ở các cương vị công tác khác nhau về việc ngăn chặn, đấu tranh, PCTN; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Cụ thể như: tiết kiệm thời gian, tiết kiệm điện nước khi không sử dụng, in ấn văn bản, sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính được giao hiệu quả và đúng qui định.

- Chỉ đạo các Trường đơn vị thuộc Trường tổ chức đánh giá cán bộ viên chức hằng năm gắn với Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30-10-2016 của Ban Chấp hành Trung ương 4 khóa XII, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22-4-2019 của Thủ tướng Chính phủ. Qua đó nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, nhận thức của người đứng đầu và đảng viên, cán bộ, viên chức, người lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực.

- Xác định công tác PCTN tiêu cực là nhiệm vụ cấp thiết và thường xuyên, Trường đã xây dựng kế hoạch² về triển khai công tác PCTN năm 2021 và thực hiện có hiệu quả. Đồng thời việc triển khai, thực hiện PCTN phải gắn liền với nâng cao ý thức tự rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của mỗi cán bộ đảng viên, viên chức và người lao động trong nhà trường.

- Nhìn chung công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCTN, lãng phí, tiêu cực trong nhà trường đã được Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng mục đích và yêu cầu đề ra. Đa số cán bộ, đảng viên, nhà giáo đều nắm được những nội dung cơ bản các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực.

² Kế hoạch số 159/KH-CĐCĐ ngày 26/01/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về triển khai công tác PCTN năm 2021.

3. Đảng ủy Trường đã tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm 2021; tổng kết, đánh giá công tác PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực cuối năm 2021. Thông qua việc sơ kết, tổng kết đã xác định cụ thể những thuận lợi, khó khăn trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của đơn vị, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong năm 2022; báo kết quả lên các cấp thẩm quyền theo đúng quy định.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, lãng phí

1.1. Rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng các quy định của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước để đảm bảo hiệu quả, hiệu lực về công tác PCTN, lãng phí.

a) Việc xây dựng chương trình, kế hoạch, quy định, văn bản về PCTN, lãng phí trong nội bộ.

Trong năm 2021, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các đơn vị thuộc Trường rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng đầy đủ các chương trình, kế hoạch, quy định, văn bản về công tác PCTN, theo chỉ đạo của cấp trên đồng thời phù hợp với thực tiễn của Trường³.

b) Việc xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ công chức.

Trong năm 2021 Trường đã tiến hành rà soát xây dựng và điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với nguồn kinh phí và hoạt động của Trường trong năm⁴.

c) Trường đã xây dựng và ban hành Nội quy Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum⁵; xây dựng và ban hành Quy định về quy tắc ứng xử trong nhà trường

³ Kế hoạch số 159/KH-CĐCĐ ngày 26/01/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về triển khai công tác PCTN năm 2021; Quyết định số 922/QĐ-CĐCĐ ngày 17/9/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc Ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với chức danh nhà trường quản lý; Quyết định số 844/QĐ-CĐCĐ ngày 25/8/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc thành lập đường dây nóng và địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 846/QĐ-CĐCĐ ngày 25/8/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc Ban hành Quy chế tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị qua đường dây nóng và hộp thư điện tử tại Trường CĐCĐ Kon Tum; Chương trình số 1531/CTr-CĐCĐ ngày 27/8/2021 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; Thông báo số 641/TB-CĐCĐ ngày 16/4/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về việc công khai niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; Thông báo số 2056/TB-CĐCĐ ngày 27/10/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021; Thông báo số 2533/TB-CĐCĐ ngày 24/12/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về việc công khai niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021; Quyết định số 662/QĐ-CĐCĐ ngày 8/7/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công

⁴ Quyết định số 33/QĐ-CĐCĐ ngày 15/01/2021 của HT Trường CĐCĐ Kon Tum về ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; Quyết định số 553/QĐ-CĐCĐ ngày 21/6/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-CĐCĐ ngày 15/01/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum.

giai đoạn đến năm 2025⁶; xây dựng và ban hành chuẩn mực đạo đức của viên chức, người lao động Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum⁷.

1.2. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch

- Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về những nội dung phải công khai niêm yết trong đơn vị như: Công khai dự toán kinh phí hoạt động ngân sách Nhà nước cấp và quyết toán kinh phí hoạt động thường xuyên; công khai minh bạch trong mua sắm tài sản công và xây dựng cơ bản theo quy định của Pháp luật; Trường đã thực hiện công khai các khoản thu học phí theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; công khai Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, kết quả tuyển sinh; các kết luận về công tác thanh tra, kiểm tra; các quy định về thu tiền ở ký túc xá phù hợp với điều kiện của học sinh, sinh viên... Trong lĩnh vực tài chính nhà trường đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm công khai, minh bạch những nội dung chi tiêu của nhà trường theo quy định của Nhà nước và những nội dung chi do đặc thù của Trường; trong lĩnh vực đào tạo nhà trường đã ban hành Quy định về chế độ làm việc của Nhà giáo trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum⁸; ban hành Quy chế đào tạo trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp⁹ nhằm công khai, minh bạch về các chế độ, các quy định trong công tác đào tạo đối với nhà giáo và học sinh, sinh viên.

- Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, công tác quy hoạch bổ nhiệm cũng được nhà trường thực hiện đúng quy trình, thường xuyên được cập nhật điều chỉnh¹⁰ bảo đảm tính dân chủ công khai, được mọi thành viên đều biết và tham gia ý kiến.

- Thực hiện Hướng dẫn số 773/TTr-NV3 ngày 17/9/2021 của Thanh tra tỉnh về việc lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch, Trường đã tiến hành rà soát, điều chỉnh, lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch gồm 5 lĩnh vực (59 nội dung), cụ thể như sau: Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố

⁵ Quyết định số 584/QĐ-CĐCĐ ngày 13/7/2020 của Hiệu Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành Nội quy Trường CĐCĐ Kon Tum.

⁶ Quyết định số 1205/QĐ-CĐCĐ ngày 06/11/2020 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành Quy định về quy tắc ứng xử trong nhà trường giai đoạn đến năm 2025.

⁷ Quyết định số 598/QĐ-CĐCĐ ngày 15/7/2020 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành chuẩn mực đạo đức của viên chức, người lao động Trường CĐCĐ Kon Tum.

⁸ Quyết định số 42/QĐ-CĐCĐ ngày 19/01/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành chế độ làm việc của nhà giáo.

⁹ Quyết định số 1075/QĐ-CĐCĐ ngày 15/10/2020 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành Quy chế đào tạo trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; Quyết định số 899/QĐ-CĐCĐ ngày 28/9/2020 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên, theo phương thức đào tạo hệ thống tín chỉ.

¹⁰ Quyết định số 921 ngày 07/9/2021 của HT Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với chức danh nhà trường quản lý.

cáo, kiến nghị, phản ánh và PCTN (có 11 nội dung cần công khai); lĩnh vực tài chính (có 5 nội dung cần công khai); lĩnh vực giáo dục và đào tạo (có 17 nội dung cần công khai); lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (có 14 nội dung cần công khai); lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ (có 12 nội dung cần công khai)¹¹.

b) Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng KHCN trong quản lý, cụ thể:

- Trong công tác quản lý hành chính, nhà trường đã sử dụng Hệ thống quản lý điều hành văn bản iOffice của VNPT nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí và mang lại hiệu quả cao trong trao đổi thông tin, công việc được giải quyết nhanh chóng và gọn nhẹ. 100% cán bộ, viên chức, nhà giáo thực hiện chuyển văn bản qua phần mềm iOffice và thư điện tử trong đơn vị. Kịp thời củng cố, kiện toàn trang thông tin điện tử của Trường; thư điện tử công vụ của Trường, của cán bộ, viên chức đi vào hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu về cung cấp thông tin, chỉ đạo điều hành, quản lý nhà trường. Trường cũng đã thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đơn hàng¹² nhằm tập trung đầu mối, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giao dịch, giải quyết công việc giữa nhà trường với những người có nhu cầu liên hệ công tác.

- Trường đã triển khai xây dựng, hoàn thiện phần mềm quản lý¹³ nhằm thực hiện tin học hóa các quy trình nghiệp vụ trong hoạt động của nhà trường, gồm: Hoạt động đào tạo; hoạt động khoa học và công nghệ; biên soạn chương trình, giáo trình; quản lý hồ sơ HSSV; quản lý kết quả học tập và rèn luyện của HSSV; quản lý hồ sơ viên chức, người lao động, đảng viên; quản lý khối lượng công việc của nhà giáo; quản lý tốt nghiệp và cấp phát văn bằng chứng chỉ, Phần mềm đã có tác dụng tích cực tăng cường sự kiểm soát và đưa hoạt động đào tạo của Trường đi vào ổn định.

- Nhà trường cũng đã triển khai thanh toán các khoản theo lương và các nội dung chi khác bằng hình thức chuyển khoản, hạn chế việc chi tiền mặt, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

c) Thực hiện quyền tự chủ về tài chính, biên chế và giao khoán kinh phí hoạt động; thực hiện việc trả lương qua tài khoản.

Trường là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần kinh phí và được UBND tỉnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm tài chính năm 2021 tại Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 19/2/2021. Công tác THPT, CLP đã được nhà

¹¹ Công văn số 1779/CĐCĐ-KTĐBCL ngày 29/9/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về việc lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch

¹² Thông báo số 128/TB-CĐCĐ ngày 17/6/2020 của Trường CĐCĐ Kon Tum về việc tổ chức thực hiện danh mục hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đơn hàng Trường CĐCĐ Kon Tum.

¹³ Quyết định số 1451/QĐ-CĐCĐ ngày 03/11/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về việc ban hành Quy định về trách nhiệm, quyền hạn các đơn vị, cá nhân tham gia quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm quản lý Trường CĐCĐ Kon Tum

trường cụ thể hoá trong Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, quy chế làm việc của nhà giáo,..., bao gồm các quy định về chế độ chi tiêu hội nghị; chế độ công tác phí; khoán VPP, điện thoại, chế độ tiếp khách trong và ngoài nước; chế độ cấp nhiên liệu, sử dụng xe ô tô; mua sắm trang thiết bị và sử dụng điện thoại, điện thắp sáng, chi phí vật tư thực hành, chi phí khoán công tác tuyển sinh, hợp đồng nhà giáo thỉnh giảng, quy định về tiêu chuẩn, định mức giờ giảng của nhà giáo,... Nhà trường đã thực hiện việc chi trả lương, các khoản chi khác cho cán bộ, viên chức nhà giáo và người lao động qua hệ thống tài khoản ngân hàng.

1.3. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ cán bộ, đảng viên.

a) Công khai, minh bạch trong công tác cán bộ thuộc thẩm quyền.

Công tác đánh giá phân loại, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đào tạo bồi dưỡng, chế độ chính sách đối với viên chức đều được xây dựng thành Quy chế, hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện¹⁴, việc triển khai thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, được viên chức nhà trường tham gia ý kiến, quá trình thực hiện được đảm bảo đúng quy trình, trình tự theo đúng quy định. Công tác cán bộ đến nay không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

b) Xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức.

Để có cơ sở thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của viên chức trong năm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, sau 2 năm sáp nhập, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của viên chức hằng năm theo đúng quy định¹⁵

Căn cứ kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hằng năm, nhà trường đã thực hiện việc điều động, điều chỉnh phân công nhiệm vụ đối với những vị trí việc làm định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác. Kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2020: Chưa thực hiện do sau sáp nhập thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, cần ổn định để hoạt động; năm 2021: Thực hiện việc chuyển đổi 8 vị trí, dự kiến năm 2022 sẽ tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi đối với 1 vị trí công tác.

c) Việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý có

¹⁴ Quyết định 474/QĐ-CĐCĐ ngày 14/5/2021 của HT Trường CĐCĐ Kon Tum về ban hành Quy chế đánh giá phân loại chất lượng viên chức và người lao động; Quyết định 891/QĐ-CĐCĐ ngày 01/9/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về ban hành Quy chế Công tác thi đua khen thưởng; Quyết định 704/QĐ-CĐCĐ ngày 07/8/2020 của của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng nhà trường; Quyết định 590/QĐ-CĐCĐ ngày 23/6/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Kon Tum về ban hành Quy chế Đào tạo bồi dưỡng đối với viên chức và người lao động; Hướng dẫn 1059/HD-CĐCĐ ngày 23/6/2021 của Trường về hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đặc thù và phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với nhà giáo.

¹⁵ Kế hoạch số 03/KH-CĐCĐ ngày 08/01/2020 của Trường CĐCĐ Kon Tum về việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2020; Kế hoạch số 115/KH-CĐCĐ ngày 19/01/2021 của Trường CĐCĐ Kon Tum về chuyển đổi vị trí công tác năm 2021; Kế hoạch số 193/KH-CĐCĐ ngày 29/3/2022 của Trường về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức năm 2022.

biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cán bộ có những biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa: Không

1.4. Về kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị

- Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2021; Công văn số 855/TTr-P4 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra tỉnh về việc lập và gửi danh sách, bản giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021.

- Nhà trường đã ban hành Thông báo số 2056/TB-CĐCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021, lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai; phổ biến, quán triệt các văn bản liên quan tới tất cả các đơn vị thuộc Trường, yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện đúng quy định; đồng thời giao phòng Tổ chức cán bộ và Công tác học sinh – sinh viên làm đầu mối hướng dẫn việc kê khai, tiếp nhận, kiểm tra bản kê khai, lập sổ theo dõi việc kê khai, giao, nhận bản kê khai, công khai bản kê khai và thực hiện lưu hồ sơ theo quy định.

- Kết quả kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 như sau:

Tổng số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021: 38 người; số bản kê khai được niêm yết: 38 bản; địa điểm niêm yết: Bảng niêm yết tại Trụ sở chính (số 14 Nguyễn Như Kon Tum, Tổ 3, Phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum); thời gian niêm yết: 15 ngày (từ ngày 24/12/2021 đến ngày 07/01/2022), kết quả đã được Trường báo cáo về Thanh tra tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

1.5. Kết quả phát hiện các hành vi tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:

- Số cuộc kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước: 01; số vụ phát hiện, xử lý: Không

- Số cuộc tự kiểm tra nội bộ: 08; số vụ phát hiện, xử lý: Không.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra: Không

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không

c) Qua công tác tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo tham nhũng, lãng phí: Không.

1.6. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để nâng cao hiệu quả công tác PCTN, lãng phí

- Sự phối hợp của các cơ quan trong việc phát hiện, điều tra, truy tố xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng tại Trường: Không.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật, các vụ việc, vụ án tham nhũng: Không.

- Công tác thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí: Không.

2. Kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng ngân sách và mua sắm tài sản công trong cơ quan hành chính sự nghiệp

Trong năm 2021, nhà trường đã có các Đoàn thanh tra, kiểm toán: Thanh tra Sở Tài chính thanh tra công tác tài chính năm 2019, 2020 của nhà trường; Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán ngân sách tỉnh Kon Tum năm 2020; Sở Tài chính kiểm tra công tác quản lý TSCĐ năm 2020. Trên cơ sở Kết luận thanh tra, kiểm toán, kiểm tra Trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện khắc phục kịp thời hạn chế và thu hồi số tiền nộp vào tài khoản của Thanh tra Sở Tài chính với số tiền 139 triệu đồng, giám dự toán ngân sách của nhà trường năm 2021 số tiền 562,8 triệu đồng.

- Kết quả tự kiểm tra của cơ quan, đơn vị: Trường Cao đẳng cộng đồng Kon Tum là đơn vị dự toán cấp 1, trong năm Trường đã triển khai thực hiện công tác quản lý tài chính, ngân sách theo Luật Ngân sách, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách, Nghị định số 43/2006/NĐCP của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính. Năm 2021, Trường đã tiến hành phân khai dự toán, sử dụng kinh phí theo đúng chế độ quy định hiện hành, cụ thể:

- Việc sử dụng kinh phí NSNN cấp chi thường xuyên: Thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) nhà trường đã tiết kiệm được số tiền: 501 triệu đồng.

- Việc thu, chi học phí và các nguồn dịch vụ, Trường đã thực hiện trích 40% cải cách tiền lương, với số tiền: 1.627 triệu đồng.

- Tiết kiệm trong việc tổ chức đấu thầu mua sắm thiết bị và phần mềm ngoại ngữ, với số tiền: 6,250 triệu đồng.

Trong năm 2021 Trường đã thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước

cấp năm 2021, công khai quyết toán NSNN năm 2020, công khai các khoản thu học phí, các khoản thu khác.

3. Kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp: Không có

- Quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp
- Quản lý, sử dụng đất và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp
- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại doanh nghiệp

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Đội ngũ đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo Trường, các đơn vị, các chi bộ trực thuộc đã nhận thức sâu sắc mục đích, ý nghĩa Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) từ đó nêu cao ý thức, trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện.

- Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, qua đó nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, tạo sự chuyển biến trong hành động của đảng viên, viên chức, nhà giáo và người lao động trong nhà trường về công tác PCTN, lãng phí; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đã nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức Đảng và đảng viên trong nhà trường, phát huy vai trò của chi bộ trong quản lý, giáo dục đảng viên thực hiện công tác PCTN và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Thực hiện nghiêm túc công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Ủy ban nhân tỉnh Kon Tum (gửi qua Thanh tra tỉnh và các sở ban ngành), Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về công tác về công tác PCTN, lãng phí; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

2. Khuyết điểm

- Qua công tác Thanh tra của Sở Tài chính, thanh tra công tác tài chính của Trường trong năm 2019, 2020 đã thu hồi nhà trường số tiền 139 triệu đồng, nộp vào tài khoản của Thanh tra Sở Tài chính.

- Công tác tuyển sinh nhà trường chưa đạt chỉ tiêu, số học sinh sinh viên bỏ học giữa chừng chiếm tỷ lệ còn cao, ảnh hưởng đến kinh phí chi thường xuyên của nhà trường.

- Hiệu quả sử dụng thời gian lao động của một bộ phận viên chức, nhà giáo, người lao động trong trong nhà trường chưa cao, còn thiếu giờ dạy.

Nguyễn nhân

- Thu hồi số tiền do khối lượng thi công thực tế một số công việc thấp hơn

so với khối lượng dự toán lập và đã thanh toán cho nhà thầu của gói thầu xây lắp số 2 Dự án Đầu tư nghề trọng điểm của Trường trong năm 2020, Trường đã kịp thời khắc phục tồn tại này.

- Năm 2021, do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, dẫn đến các hoạt động tư vấn, tuyển sinh và đào tạo bị gián đoạn, chưa đạt chỉ tiêu đề ra; nhận thức của xã hội, HSSV về giáo dục nghề nghiệp chưa đầy đủ, tâm lý của phần lớn phụ huynh có con là học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông đều mong muốn cho con mình được theo học ở các trường đại học nên việc xác định ngành nghề, động cơ học tập chưa cao; ảnh hưởng bởi tập quán của người địa phương dẫn đến tỷ lệ HSSV nghỉ học giữa chừng còn nhiều.

- Do trước đây nhà giáo của 4 trường đào tạo đa ngành, đến nay một số ngành của Trường không tuyển sinh được dẫn đến tình trạng một số Bộ môn nhà giáo thiếu giờ dạy, có hiện tượng thừa thiếu cục bộ

3. Những thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

- Trường được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh trong việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN, lãng phí gắn với thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý sử dụng ngân sách và mua sắm tài sản công

- Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy của Đảng bộ Trường thường xuyên quan tâm, định hướng, chỉ đạo các chi bộ, đơn vị thuộc Trường triển khai thực hiện nghiêm công tác PCTN; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý sử dụng ngân sách và mua sắm tài sản công trong nhà trường.

3.2. Khó khăn

Nhà trường chưa thành lập được bộ phận phụ trách công tác PCTN, cán bộ phụ trách đầu mối về công tác PCTN làm công tác kiêm nhiệm nên bị công tác chuyên môn ảnh hưởng đến chất lượng triển khai một số hoạt động công tác PCTN tại đơn vị.

4. Giải pháp triển khai thực hiện trong thời gian tới

4.1. Phương hướng chung

Công tác PCTN phải được xem là một nhiệm vụ chính trị được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài; biện pháp triển khai phải cụ thể, thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng. Xác định PCTN là nhiệm vụ quan trọng, trong đó phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách;

phải thực hiện kiên trì, liên tục, tích cực, chủ động, có trọng tâm, trọng điểm; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong nhà trường phục vụ công tác PCTN.

4.2. Những nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; thực hiện nghiêm túc Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của nhà giáo, viên chức và người lao động trong công tác PCTN; phát huy vai trò và trách nhiệm của Ban Truyền thông, Bộ môn Lý luận chính trị trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, như: Phát huy vai trò, trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu nhà trường, trưởng các đơn vị thuộc Trường trong việc chỉ đạo công tác PCTN; triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai công tác PCTN năm 2022 của đơn vị.

- Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể, như: Công khai, minh bạch các hoạt động nhà trường; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác của nhà giáo, viên chức; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong nhà trường; cải cách hành chính.

- Phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, cụ thể: Tăng cường xây dựng và triển khai thực hiện việc tự kiểm tra nội bộ trong nhà trường; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo, người lao động do Trường quản lý nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Tổ chức thanh, kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; tăng cường công tác xử lý sau thanh, kiểm tra. Thực hiện tốt công tác tiếp xúc, gặp gỡ đối thoại giữa lãnh đạo Trường với nhà giáo, học sinh, sinh viên, giải quyết kịp

thời những khó khăn, vướng mắc trong đời sống, sinh hoạt của học sinh sinh viên; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc thực hiện pháp luật về PCTN; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở trong trường học, tạo điều kiện, khuyến khích nhà giáo, viên chức và người lao động phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Nơi nhận:

- UBKT ĐUKCQ&DN tỉnh (để b/c),
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Ban Giám hiệu nhà trường,
- UBKT ĐU Trường,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đoàn thể trực thuộc,
- Các đơn vị thuộc Trường,
- Lưu BPVPĐU, UBKT ĐU Trường.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Lê Trí Khải